



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM VO PHUC HEN
Last Middle First

Current Address: 330/35 Khu vực 5 Ph. Tân Tiến - Biên Hòa Đồng Nai

Date of Birth: 1931 Place of Birth: Tong Xuyen

Previous Occupation (before 1975) huc lieng dac biet
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/02/79 To 11/21/87
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thỉnh gọi: Bà Hội Trường
tôi nhận được thư Bà tôi
mừng quá, với làm thư tục
do Bà hướng dẫn đến gọi
đến Bà sớm, để mong Bà
giúp sớm kết quả.

Mọi sự sẽ xuất mong
Bà hướng dẫn và thư thư
rất mong tin.

1/2
Võ Phức Hiền

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỌ

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC



HÀNG SỐ NH

CẢ KIỂM TRA

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỌ

Số 40 96/E

Họ và Tên chủ hộ: MÃ XÍ LỊCH

Số nhà: 40/15 Ngõ Giếm, Quận Hai Bà

Đường phố: 11 Phố Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh, thành phố: Tỉnh Quảng Bình

Ngày 15 tháng 7 năm 1984

Trưởng Công An

(Ký tên và đóng dấu)



Thiếu tá. Trần Văn Sơn

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	N.à, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
01	Nguyễn Văn Công	1964	Đu	Chủ hộ	Thợ	2706462	1976		
02	Đỗ Thị Thu Hằng	1964	Thi	Con	Thợ	27082234			
03	Võ Minh Hải	1970	Nam	Con	Thợ	27093462			
04	Võ Thị Thu Hằng	1972	Thi	Con	Thợ				
05	Võ Minh Hằng	1974	Nam	Con	Thợ				
06	Võ Minh Hải	1979	Nam	Con	Thợ				

SÁO Y BẢN CHÍNH
 TP. BIÊN HÒA Ngày 4 / 7 / 1989




Nguyễn Văn Công

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC



HIỆU SỐ NH

CÁNH HIRA

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số 40 968 E

Họ và Tên chủ hộ: MÃ XUÂN

Số nhà: 40/85 Ngõ (hẻm) Phan Đình

Đường phố: KĐT Phan Đình Bưởi, Quận

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh, thành phố: Quận Đống Đa, Hà Nội

Ngày 15 tháng 7 năm 1984

Trưởng Công An

(Ký tên và đóng dấu)



Thiếu tá. Võ Văn Sơn

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

To - Mrs. KHUC MINH THO
P.O. Box - 5435 - Arlington, V.A. 22205.0635
Tel.

Questionnaires for ex. Political prisoners in Vietnam

I Basic information of applicant in V.N.

- Full name of political prisoner: VÕ PHUC HIỀN
- Date and place of Birth: 1931 - Long Xuyên
- Position before April 30 - 1975: platoon chief of
Rank: Battalion 83th of the rangers.
WOJG - 1
- Function: Platoon chief
- Military serial number: STA/125321
- Month, date, year arrested: 8 years
- Month, date, year out of Camp: 02.5.1978
21.12.1987
- Photocopy release certificate: Enclosed herewith
- Present mailing and current address: 330/35
Khu vực 5 Ph. Tân Tiến - Biên Hòa - Đồng Nai.

II List full name (date and place of birth):

Relative to accompany with ex. political prisoners.

name	Dob and pds	Relationship	Sex
1. Mai Xui Cuc	1947 in Saigon	Wife	F
2. Vo thi Thu häng	7.9.1969 Biên Hòa	daughter	F
3. Vo. phuc - Hai	17.10.1970 - id -	SON	M
4. Vo. Thi thu Hong	17.8.1972 - id -	daughter	F
5. Vo phuc Hung	1974 - id -	SON	M.
6. Võ phuc Hiệp	15.2.1979 - id -	SON	M.

III Relative outside in Vietnam

1) - closest relative in U.S. ✓

2) - closest relative in other foreign countries ✓

IV Have you submitted the application for family reunification

- until now: yes: or no: X

- Reply Bangkok ODP (Loi) yes: or no: X

V Any additional remarks:

- Nhập ngũ năm 1955 tại Sư-Đoàn 13 VN chuyển sang Sư-Đoàn 21
VN năm 1958. đến năm 1962 chuyển sang Lực lượng Đặc biệt
chức vụ toán trưởng Biệt kích Biên phòng < > đến năm 1963
giữ chức vụ Đại đội trưởng Biệt kích Biên phòng < CIDG > tại
Dân-thắng (châu-đốc) - đến năm 1966 chuyển qua C.3 LLDB
được thưởng huân chương Mỹ do Đại tá chỉ huy Lực lượng 5 tác chiến
Hoà-kỳ tại VN cấp năm 1969 tại Đức-phong (tỉnh Phước Long)
(giấy tờ đã thất lạc) - đến năm 1970 chuyển sang Biệt động quân
VN cho đến 30-4-1975. Kính mong quý hội giúp đỡ cho tôi
được sớm định cư tại HK: (giấy ra trại ký trước bị thất lạc)
Rất mong tin
Ba- Please list here all documents attached to this
questionnaires.

Enclosures:

1. Mẫu đơn ODP. 2.
2. CC chứng minh. 4.
3. Hồ Khẩu 2.
4. Khẩu Sanh. 10
5. CC Nhảy dù 1.
6. Giấy ra trại 2
7. Hình 10

Very respectfully Yaws.

Signature

lhu

Date: 25-6-1989.

To - Mrs. KHUC-MINH-THO
P.O. Box - 5435, Arlington, V.A - 22205-0635
Tel.

Questionnaires for ex-political prisoners in Vietnam

I Basic information of applicant in v.v.

- Full name of political prisoner: VÕ-Phúc-Hiến
- Date and place of birth: 1931 tại Long Xuyên
- Position before April 30-1975: Platoon chieft of Battalion 83th, the Rangers.

Rank: WOJG - 1

Function: Platoon chieft

Military serial number: 51 A / 125.321

- Month, date - year - Arrested: - 8 years
02 / 5 / 1978
- Month, date - year out of camp: - 21-12-1987

- Photocopy release certificate: Enclosed herewith.

- Present mailing and current address: S8 330/35
Khu vực 5 Ph. Tân Tiến - Biên Hòa - Đồng-Nai

II List full name (date and place of birth)

relative to accompany with ex political prisoner -

name	dob and pob	Relationship	Sex
1. Mai Đ Cúc	1947 in Saigon	Wife	F
2. Võ Thị Thu Hằng	7-9-1969. Biên Hòa	daughter	F
3. Võ Phúc Hải	17-10-1970. - id -	SON	M
4. Võ Thị Thu Hồng	17-8-1972 - id -	daughter	F
5. Võ Phúc Hưng	1974 - id -	SON	M
6. Võ Phúc Hiệp	15-2-1979 - id -	SON	M

III Relative outside in Vietnam.

1) - closest relative in U.S: ✓

2) - closest relative in other foreign countries:

IV Have you submitted the application for family reunification

- until now? Yes. or No: X

- Reply Bangkok ODP < Loi / Yes or No. X

V Any additional remarks:

- Từ ngày nhập ngũ 1955 tại Sư Đoàn 13 VN - chuyển sang Sư Đoàn 21 VN năm 1958 - đến năm 1962 chuyển sang QĐ lực lượng Đặc biệt giữ chức vụ bán trưởng Biệt kích Biên phòng - đến năm 1963 giữ chức vụ Đại đội trưởng Biệt kích Biên phòng (C.I.D.G) tại Dân chúng (Châu Đốc) - đến năm 1966 chuyển qua C3 LLDB được thăng Hạng trưởng Mỹ do Đại tá chỉ huy trưởng Liên đoàn 5 LLHK tại VN. cấp vào năm 1969 tại Đức phung (Phước Long) (giấy tờ đã thất lạc) đến 1970 chuyển sang Lực lượng Biệt động quân VN đến ngày 30-4-75.

Kính mong quý Hội giúp đỡ cho tôi được sớm định cư tại HK: giấy ra trại năm trước đã bị thất lạc.

Rất mong tin. Bà.

Please list here all documents attached to this questionnaire.

Enclosures:

- | | |
|------------------|-----|
| 1. Mẫu đơn ODP. | 2 |
| 2. cc. và CMND. | 4. |
| 3. Hộ. Khẩu | 2 |
| 4. Phôi sinh | 10 |
| 5. cc. Nhảy dù | 1 |
| 6. Giấy ra trại. | 2 |
| 7. Hình. | 10. |

Very respectfully yours.

Signature

Uhe

Date: 25/6 - 1989

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã phường Tân Tiến Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện, Quận Biên Hòa
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

TP/HT
Số 01
Quyển _____



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên VÕ - THỊ - THU - HƯƠNG Nam hay Nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh ngày bảy, tháng chín, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (07/09/1969)
Nơi sinh nhà báo sinh Phước Lộc Biên Hòa
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>MAI - XỬ - CÚC</u>	<u>VÕ - PHÚC - HIỀN</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Hội trợ</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>330/35 khóm 2</u> <u>phường Tân Tiến</u>	<u>330/35 khóm 2</u> <u>phường Tân Tiến</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
VÕ - PHÚC - HIỀN, sinh năm 1931, nơi ĐKT 330/35 khóm 2,
phường Tân Tiến. SCMND. 70094672.

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 20 tháng 7 năm 1977

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủy viên thống trực ký

VÕ - PHÚC HIỀN

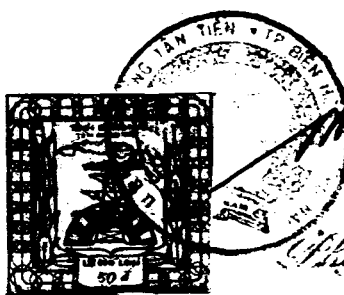
Nguyễn Thị Ngọc Nữ

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 01 tháng 7 năm 89

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

ỦY VIÊN THƯ KÝ



ỦY BAN NHÂN DÂN

Kê phường **TÂN TIẾN**

Huyện, Quận **BIÊN HÒA**

Tỉnh, Thành phố **ĐỒNG KHAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số **01**

Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên **VÕ - THỊ - THU - HỒNG** Nữ
Ngày, tháng, năm sinh **ngày bảy tháng chín, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (07/9 /1969)**
Nơi sinh **Nhà báo Họa xã nhà báo Lộ**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	MAI - XỬ - CỨC	VÕ - PHÚC - HIỀN
Tuổi	1947	1931
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm ruộng
Nơi thường trú	330/35 khóm 2 phường Tân tiến	330/35 khóm 2 phường Tân tiến

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Võ phúc Hiền sinh năm **1931**, nơi đăng ký **TT 330/35 khóm 2 phường**

Tân tiến **SỐND 70094672**

Người đứng khai ký

VÕ - PHÚC - HIỀN

Đăng ký ngày **24** tháng **7** năm **1977**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Đỗ Kỳ

Nguyễn Thị Ngọc Nhi

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **01** tháng **7** năm **89**

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

VIỆN THƯ KÝ





GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên VÕ - PHÚC - HẢI Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh ngày mười bảy, tháng mười, năm một nghìn chín trăm bảy mươi (17/10/1970)
Nơi sinh thị trấn Tân Tiến, huyện Tân Tiến, tỉnh Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	MAI - XỬ - OÁC	VÕ - PHÚC - HẢI
Tuổi	1947	1938
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm ruộng
Nơi thường trú	330/35 thôn 2, phường Tân Tiến	330/35 thôn 2, phường Tân Tiến

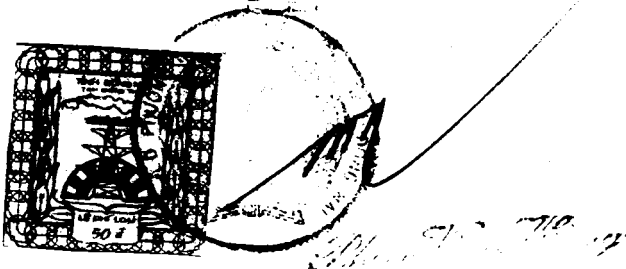
Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
~~VÕ - PHÚC - HẢI, sinh năm 1938, nơi ở ĐHTT 330/35 thôn 2 phường Tân Tiến, SGMND 70094672.~~

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 20 tháng 7 năm 1977
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy viên không trực
Đã ký
Nguyễn Văn Ngọc Nữ

VÕ - PHÚC - HẢI

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 10 tháng 7 năm 1981
T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU
ỦY VIÊN THỦ KÝ



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã phường Tân Tiến Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện, Quận Biên Hòa
Tỉnh, Thành phố Đà Nẵng

TP/HT
Số _____
Quyển _____



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên VÕ - PHÚC - HẢI Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh ngày mười bảy, tháng mười, năm một nghìn chín trăm bảy mươi (17/10/1970)
Nơi sinh Khả báo sinh trước Lộc Biên Hòa
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>MAI - XỬ - CỨC</u>	<u>VÕ - PHÚC - HIỂN</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>330/35 khóm 2, phường Tân Tiến</u>	<u>330/35 khóm 2, phường Tân Tiến</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
VÕ - PHÚC - HIỂN, sinh năm 1931, Nơi ĐTT 330/35 khóm 2, phường Tân Tiến, GMM 70094622.

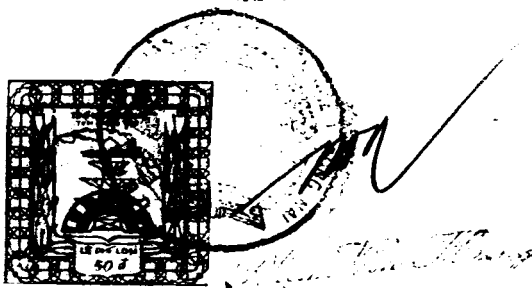
Đã ký ngày 01 tháng 7 năm 1989
Người đứng khai ký
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy viên Ban chấp hành xã hội

VÕ - PHÚC - HIỂN

Nguyễn Văn Ngọc 193

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 01 tháng 7 năm 1989
T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU
ỦY VIÊN THƯ KÝ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Kê phường... **TÂN TIẾN**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **3047**

Huyện, Quận **BIÊN HÒA**

Quyền

Tỉnh, Thành phố **ĐỒNG NAI**



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **VÕ - PHÚC - HIỀN** Nam hay Nữ **NAM**

Ngày, tháng, năm sinh **hai mươi bốn tháng bảy, năm một ngàn chín trăm bảy bốn**

Nơi sinh **Khá báo sinh thành song biên hòa**

Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **VIỆT NAM**

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	MAI - XỬ - CỐC	VÕ PHÚC - HIỀN
Tuổi	1947	1931
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Hội trợ	làm ruộng
Nơi thường trú	330/35 khóm 2 phường Tân Tiến	330/35 khóm 2 phường Tân Tiến

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

VÕ - PHÚC - HIỀN sinh năm 1931 nơi ĐKT 330/35 khóm hai phường Tân Tiến **3047D-70094672**

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày **19** tháng **7** năm 19**74**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
viên chức hồ tịch địa phương

VÕ - PHÚC - HIỀN

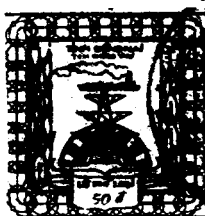
Nguyễn Văn Thanh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **01** tháng **7** năm **74**

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

phó chủ tịch



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường **TÂN TIẾN**

Huyện, Quận **BIÊN HÒA**

Tỉnh, Thành phố **ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số **3047**

Quyền.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **VÕ - PHÚC - HÙNG** Nam hay Nữ **nam**

Ngày, tháng, năm sinh **hai mươi bốn tháng bảy, năm một ngàn chín trăm bảy bốn**

Nơi sinh **Nhà bảo sanh thành song biên hòa**

Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **việt nam**

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	MAI - XỬ - CỐC	VÕ PHÚC - HIỀN
Tuổi	1947	1931
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	việt Nam
Nghề nghiệp	Hội trợ	làm ruộng
Nơi thường trú	330/35 khóm 2 phường tân tiến	330/35 khóm 2 phường tân tiến

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

VÕ - PHÚC - HIỀN sinh năm 1931 nơi ĐKTT 330/35 khóm hai phường t
tân tiến SỐMĐ 70094672

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày **29** tháng **7** năm 1974

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Viên chức hồ tịch để ký

phạm văn thành

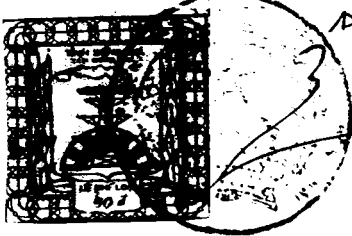
VÕ - PHÚC - HIỀN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **01** tháng **7** năm **79**

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

phó chủ tịch



ỦY BAN NHÂN DÂN

Kā phường **Tân Tiến**

Huyện, Quận **Biển Hòa**

Tỉnh, Thành phố **Đồng Nai**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số **236**

7189

Quyền **I**



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **VÕ - THỊ - THU - HÒA** Nam hay Nữ **Nữ**
Ngày, tháng, năm sinh **ngày mười bảy, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai (17/8/1972)**
Nơi sinh **Bệnh viện Biển Hòa - Đồng Nai**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	MAI - XỬ - CỨC	VÕ - PHÚC - HIỀN
Tuổi	1947	1931
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm ruộng
Nơi thường trú	330/35 khóm 2 phường Tân Tiến	330/35 khóm 2 phường Tân Tiến.

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

**VÕ - PHÚC - HIỀN, sinh năm 1931, nơi ở KT 330/35 khóm 2
phường Tân Tiến, số giấy QKĐ 270094672**

Người đứng khai ký

Đã ký ngày **05** tháng **7** năm **1989**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

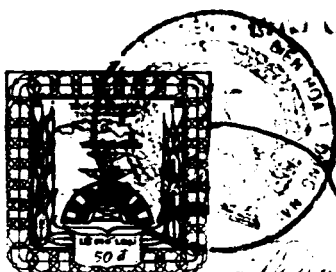
VÕ - PHÚC - HIỀN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **1** tháng **10** năm **1989**

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

ĐƠN CHƯ TỊCH



Đan Thị Kim Dung

ỦY BAN NHÂN DÂN

Ka phường Tân Tiến

Huyện, Quận Biển Hòa

Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số 236

Quyền II

7159



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên VÕ - THỊ - THU - HỒNG Nam hay Nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh ngày mười bảy, tháng tám, năm một ngàn chín
trăm bảy mươi hai (17/8/1972)
Nơi sinh Bệnh viện Biển Hòa - Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>MAI - XỬ - CÚC</u>	<u>VÕ - PHÚC - HIỀN</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>330/35 khóm 2</u> <u>phường Tân Tiến</u>	<u>330/35 khóm 2</u> <u>phường Tân Tiến</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

VÕ - PHÚC - HIỀN, sinh năm 1931, nơi ĐKTĐ 330/35 khóm 2
phường Tân Tiến, số giấy CMND 270094672

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày..... tháng..... năm 19.....

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

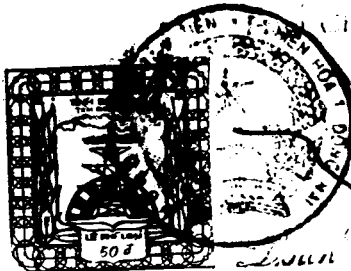
VÕ - PHÚC - HIỀN

CHỨNG NHẬN SAO Y/BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 10 năm 89

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

THỦ TỊCH



Trần Thị Hòa Dung

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xãphường Tân Tiến
Huyện, Quận Điên Hòa
Tỉnh, Thành phố ĐỒNG HAI

TP/HT
Số 917
Quyển 1



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Võ Phước Hiệp Nam hay Nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh (15/2/79) ngày hai tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín
Nơi sinh Bệnh viện Đồng Hai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>mai xé Oáo</u>	<u>Võ phúc Hiền</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Hội trợ</u>	<u>Đông tiến</u>
Nơi thường trú	<u>330/35 thôn 2 phường Tân tiến</u>	<u>330/35 thôn 2 phường Tân tiến</u>

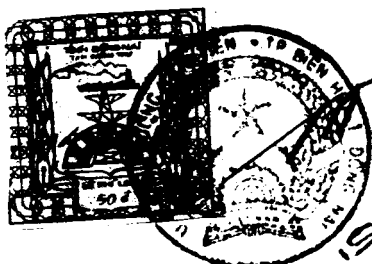
Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Võ phúc Hiền sinh năm 1931 ngụ tại 330/35 thôn 2 phường Tân tiến
Giấy chứng minh nhân dân 270094672

Đã đăng ký ngày 02 tháng 03 năm 1979
Người đứng khai ký
Võ phúc Hiền
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỚC TÂN TIẾN
ỦY VIÊN THƯ KÝ THƯỜNG TRỰC
Đã ký
Hồ Thị Chấn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 28 tháng 6 năm 89
T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

ỦY VIÊN THƯ KÝ



Phạm Văn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã/phường Tân Tiến

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 917

Huyện, Quận Biên Hòa

Quyển 1

Tỉnh, Thành phố ĐỒNG NAI



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên VÕ PHÚC HIỆP Nam hay Nữ NAM

Ngày, tháng, năm sinh (15/2/79) ngày mười lăm tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín

Nơi sinh Bệnh viện Đồng Nai

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Mai xú Cầu</u>	<u>Võ phúc Hiên</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Hội trợ</u>	<u>Đông tin</u>
Nơi thường trú	<u>330/35 khóm 2 phường Tân Tiến</u>	<u>330/35 khóm 2 phường Tân Tiến</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Võ phúc Hiên sinh năm 1931 ngụ tại 330/35 khóm 2 phường Tân Tiến. Giấy chứng minh nhân dân 270094672

Đăng ký ngày 02 tháng 03 năm 19 99

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

PHƯƠNG TÂN TIẾN

Ủy viên thư ký thường trực

Đã ký

HỒ TỰ CHẨN

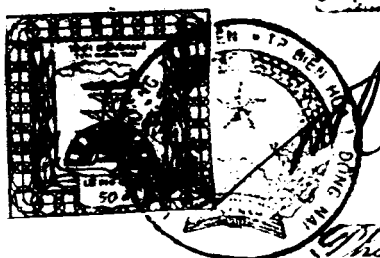
Võ phúc Hiên

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 26 tháng 6 năm 80

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

ỦY VIÊN THU KÝ



Phạm Văn Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 340/1LT
☆

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

LỆNH THA

Căn cứ luật về chức Tòa án Nhân dân ngày 13-7-81.

Căn cứ án hình số 340/1LT ngày 07.12.87

Xét xử tha tù trước thời hạn cho phạm nhân Võ Phúc Hiến



RA LỆNH

1. Tha tù trước thời hạn cho Võ Phúc Hiến

Sinh ngày 12-7-1934

Tại An Giang

Trú quán Phái đoàn Bình Hòa châu thành An Giang

Nghề nghiệp làm ruộng

Bị bắt giam 9-3-1982

Về tội phạm cách mạng

2. Ông giám thị tại trại giam Đồn Ty Công An Đồng Nai thi hành lệnh này tha ngay cho bị cáo và giao cho bị cáo một lệnh tha để về trình báo với chánh quyền địa phương nơi.

Làng Nét, ngày 21 tháng 12 năm 1987.

Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai

Chánh Án

NƠI NHẬN:

- Trại giam
- Viện Kiểm sát
- Bị cáo
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ và HS

SÁO Y DÂN SỬ HỊ

392

20-1-88



NGUYỄN HOÀNG SÁM



LỆNH THA

Căn cứ luật tổ chức Tòa án Nhân dân ngày 13-7-81

Căn cứ án hình số 340/LT ngày 07.12.87

Xét xử tha tù trước thời hạn cho phạm nhân Võ phúc Hiền



RA LỆNH

1. Tha tù trước thời hạn cho Võ phúc Hiền

Sinh ngày 12 (1934)

Tại An Giang

Trú quán Phú Hòa Bình Hòa châu thành An Giang

Nghề nghiệp làm ruộng

Bị bắt giam 9-3-1982

Về tội phạm cách mạng

2. Ông giám thị tại trại giam Bộ Ty Công An Đồng Nai thi hành lệnh này tha ngay cho bị cáo và giao cho bị cáo một lệnh tha để về trình báo với chánh quyền địa phương biết.

Lưu Nội, ngày 21 tháng 12 năm 1987

SỞ Y BAN CHÁNH

Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai

NƠI NHẬN:

TP. BIÊN HÒA ngày 12-12-1987

Chánh Án

- Trại giam
- Viện Kiểm sát
- Bị cáo
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ



Nguyễn Văn Yên

NGUYỄN HOÀNG SÂM



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VENL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Võ Phúc Hiên
Last Middle First

Current Address: 880/35 Khu vực 5 T. 20 Ph. Tân Tiến Biên Hòa Đồng Nai

Date of Birth: 1931 Place of Birth: Long Xuyên

Previous Occupation (before 1975) Anti-Rev.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From Mar. 9 1982 To Jan. 16 1988
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Võ Phúc Hiền -
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- Mai Xu Cuc	1947	wife
02- Võ thị Thu Hằng	1969	daughter
03- Võ Phúc Hải	1970	son
04- Võ thị Thu Hồng	1972	daughter
05- Võ Phúc Hưng	1974	son
06- Võ Phúc Hiệp	1979	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

To Mrs. Khuc Minh-THỎ
Po - Box 5435 Arlington, VA 22205 - 0835
Tel.

S L - U.S.A.

Questionnaires for ex. Political prisoner.
in viet-nam.

I. Basic information of applicant in v.n.

- Full name of political prisoner: Võ Phuc-Hiến
- Date and place of birth: 1931 Long Xuyên
- Position before April 1975: Tiểu Đoàn 83 BĐQ thuộc
Liên Đoàn 33/BĐQ
- Rank: Thượng Sĩ Function: Trung đội trưởng
- Military social number: 51/125.321
- Month, date, year - arrested: cái tạo 2 lần - lần thứ 1
từ 1977 đến 1988 - lần thứ 2 từ 9-3-1982 đến 16-1-1988
- Month, date, year out of camp: - vè 16-01-1988

- Photocopy release certificate: Kèm 02 bản ra trại
- Present mailing and current address:
330/35 Kv.5 tổ 20 Ph. Tân Tiến Biên Hòa ĐỒNG NAI

II. List full name (date and place of birth)

relative to accompany with ex. Political prisoner.

<u>Name</u>	<u>Dob and Pab</u>	<u>Relationship</u>	<u>sex</u>
1. Mai Xu Cuc	1947	wife	F
2. Võ thị Thu hằng	1969 Biên Hòa	daughter	F
3. Võ phuc Hai	1970 Biên Hòa	son	M
4. Võ Thị thu Hồng	1972 - id -	daughter	F
5. Võ Phuc Hùng	1974 - id -	son	M
6. Võ Phuc Hiệp	1979 - id -	son	M

III Relative outside in vietnam.

1) - closest relative in U.S. ?

Không

2) - closest relative in other foreign countries.

Không

IV Have you submitted the application for family reunification
until now ? Yes or **(NO)**

Reply Bangkok ODP < Loi > - Yes or **(NO)**

V Any additional remarks : Tôi là cựu quân nhân của chế độ cũ
giao nhập quân đội vào 1955 tại Sư Đoàn 13 sau chuyển sang Sư Đoàn
21 BB - vào năm 1963 chuyển sang lực lượng đặc biệt C4 ở căn cứ -
năm 1963 làm toán trưởng tại Biệt kích bên phía Thái Bình
A 149, năm 1966 chuyển sang toán C3 LLAB ở Biên Hòa B16 ở trại
Đức Phong - Đức Huệ - trong thời gian tôi đã chiến đấu sát cánh
với người bạn Huệ Kỳ trên chiến trường - vào 1970 LLAB
giao tôi chuyển sang lực lượng Biệt động quân ở Trại Đoàn 83 chỉ huy
trung đội trưởng cho đến ngày 30.4.75 - đi cải tạo làm thuê nhát
từ 1977 đến 1978, căn cứ 2 - đi cải tạo từ 9.3.82 đến 16.1.1988,
vì lý do chính trị - hiện nay cuộc sống gặp nhiều khó khăn
Xin chính phủ Huệ Kỳ giúp đỡ.
Kính thưa bà Hội trưởng Khúc Minh Thỏ tạo điều kiện giúp đỡ
gia đình tôi hiện gặp nhiều khó khăn.

Please list here all documents attached to this questionnaires

- enclosures :

Very respectfully yours.

signature.

Uhe

LỆNH THA

Căn cứ luật tổ chức Tòa án Nhân dân ngày 13-7-81.

Căn cứ án hình số 340 / LT ngày 09.12.87

Xét xử tha tù trước thời hạn cho phạm nhân Võ Phúc Hiến

RA LỆNH

1. Tha tù trước thời hạn cho Võ Phúc Hiến

Sinh ngày 13-7-1934

Tại đ. Giang

Trú quán ph. Hòa Bình Hòa châu thành đ. Giang

Nghề nghiệp làm ruộng

Bị bắt giam 4-3-1982

Về tội phạm các quy

2. Ông giám thị tại trại giam Bộ Ty Công An Đồng Nai thi hành lệnh này tha ngay cho bị cáo và giao cho bị cáo một lệnh tha để về trình báo với chánh quyền địa phương biết.

Long Nai, ngày 21 tháng 12 năm 1987

Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai

Chánh Án

NƠI NHẬN:

- Trại giam
- Viện Kiểm sát
- Bị cáo
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ và HS

SÁO YUEN CHUAT

392

20

87



NGUYỄN HOÀNG SÂM

aloha ngày 12-12-90

Chị Hiền:

Thưa chị, tôi viết nhân dịp
thứ nhất người bạn từ Việt-Nam gửi qua
cho tôi, đó là Ông Ông Vũ phuê-Hiến.

Ông Hiến nhờ tôi viết thư đến xin
hỏi thăm chị, hỏi hỏi và gửi ra trại
Cải-tạo của chị, chị nhân dịp chưa?
Hỏi chị vui lòng cho tôi biết đi, thư
về cho Ông Hiến ở Việt-Nam biết.

Ông Hiến còn nhớ thăm nhà chị
còn đây còn bỏ thêm gửi tôi chị
hỏi chị hiện tại với tôi có nhận tiền và
nhau hỏi, cho Ông Hiến thì hỏi thăm!
tôi may với chỗ hỏi hỏi anh của chị,
hỏi thăm thật cảm ơn chị trước.

Thỉnh

Nguyễn Văn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÂN CƯỚC

Số 00574194

Họ Tên Mai-Xử-Cức

Ngày, nơi sinh 1947

Cao-Miền

Cha Mai-văn-Gung

Mẹ Nguyễn-thị-Anh

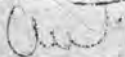
Địa chỉ Tỉnh-Lý, Phước-Long

Dấu vết riêng: Nốt ruồi tại đầu
mày phải.

Cao: 1 th 54

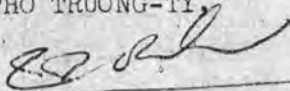
Nặng: 53 Kg

Chữ ký đương sự:



Phước-Long, ngày 07-03-1969

TUN. TRƯỞNG-TY C.S.Q.G.
PHÓ TRƯỞNG-TY



NGUYỄN-CÔNG-VINH

Ngón trỏ mắt



Ngón trỏ trái



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CẦN-QUỐC

Số 00574194

Họ Tên

MAI-XU-CUC

Ngày, nơi sinh

1947

Cao-Thanh

Cha

MAI-VAN-GUNG

Mẹ

NGUYEN-THI-ANH

Địa chỉ

TỈNH-LY, PHƯỚC-LONG

Dấu vết riêng: Nốt ruồi tại đầu
mày phải.

Cao: 1 th 54

Nặng: 53 Kg

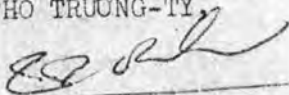
Chữ ký đương sự:



Phước-Long, ngày 07-03-1969

TUN. TRƯỞNG-TY C.S.Q.G.

PHÓ TRƯỞNG-TY



NGUYỄN-CÔNG-VINH

Nghĩa trở mặt



Nghĩa trở trái





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270782234**



Họ tên

VÕ THỊ THU HÀNG

Sinh ngày **7-9-1969**

Nguyên quán **Thanh phố**

Hồ chí Minh

Nơi thường trú **330/35, K2**

Tan tiến, B. Hoà Đ. Nai

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo lưỡi liềm D.1,5
cm R.0,3cm 0,2cm dưới
trước dưới mắt trái

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 26 tháng 6 năm 1964

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



[Handwritten signature]

[Handwritten text: Văn Đức]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270782234**



Họ tên

VŨ THỊ THỦ HẠNG

Sinh ngày **7-9-1969**

Nguyên quán **Thanh phố**

Hồ chí Minh

Nơi thường trú **330/35, K2**

Tan tiến, B. Hoà Đ. Nai

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo lồi liềm D. 1,5
cm R. 0,3 cm 0,2 cm dưới
trước dưới mắt trái

Ngày 26 tháng 6 năm 1964

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



[Handwritten signature]

[Handwritten text]

ST-ĐOÀN NHẢY-DÙ
BỘ TƯ-LỆNH
PHÒNG 3



GIẤY CHỨNG NHẬN
TỐ NGHIỆP NHẢY DÙ

GIẤY CHỨNG-NHẬN SỐ 15896
BẢNG NHẢY - DÙ SỐ 21186

Thiếu-Tướng DÙ QUỐC-ĐÔNG Tư lệnh, SĐND

Chứng nhận Trung Sĩ I: VO PHUC-HIEN

Số quân 125.321 thuộc A.1.3.B

Đã tốt nghiệp KHÓA NHẢY DÙ.



13-06-1967

Tên: TRAN. VAN-VINH

Giáo: Học Tập: Huấn-Luyện Nhảy-Dù

ST-ĐOÀN NHẢY-DÙ
BỘ TƯ-LỆNH
PHÒNG 3



GIẤY CHỨNG NHẬN
TỜ NGHIỆP NHẢY DÙ

GIẤY CHỨNG-NHẬN SỐ 15005
BẢNG NHẢY - DÙ SỐ 21186

Thiếu-Tướng DÙ ƯỚC-ĐÔNG Tư lệnh, SĐND

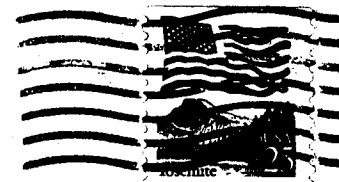
Chúng nhận Trung Sĩ I: VO BUC-HIEN

Số quân 125.321 thuộc 1.1.3.B

Đã tốt nghiệp KHÓA NHÀ DÙ.

KH 8 13-06-1967
T: TRAN VAN VINH
Già. Huấn-Luyện Nhảy-Dù

Loc Tan Nguyen
Aloha, OR 97006



Cheri Hail
Kuu co hls
Võ Phức Hiền

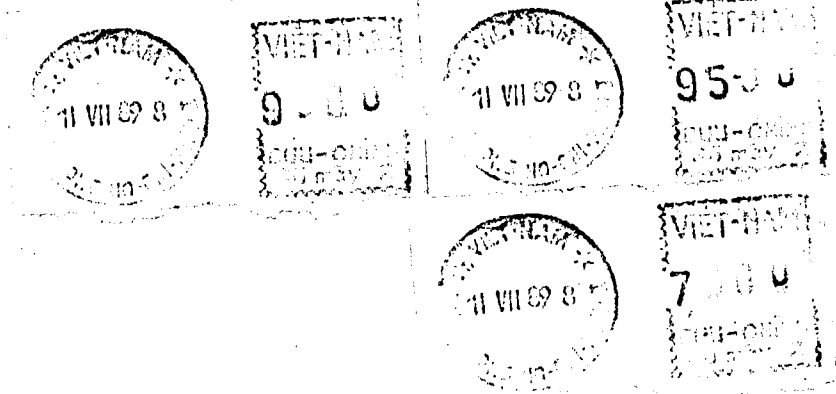
Sgt. Bà Schue minh Bho
P.O. Box. 5435
Halington.

VA-22205-0635

FM. VO. PHUC HIEN
Sô. 330/35. KV. 5. P. TÂN TIẾN
T.P. Biên Hòa. T. ĐÔNG NAI
VIỆT-NAM.

R 3 7 7

MAY DAY
PAR AVION



Co. Mrs. Khúc minh. Chó

PO. BOX. 5435 ARLINGTON. VA. 22205-0635.

TEL.

SL. U.S.A.

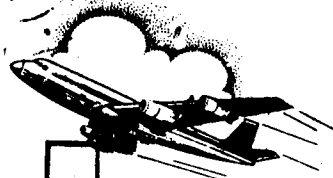
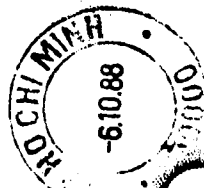
JUL 24 1989

808-25000

VIET NAM

358

Bien Hoa. Dong Nai.
Viet Nam.



PAR AVION VIA AIR MAIL

PAR AVION

TO. MRS. KHUC minh THO
PO. Box. 5435 - ARLINGTON - VA. 22205-0835

TEL.

OCT 27 1988

SL. USA